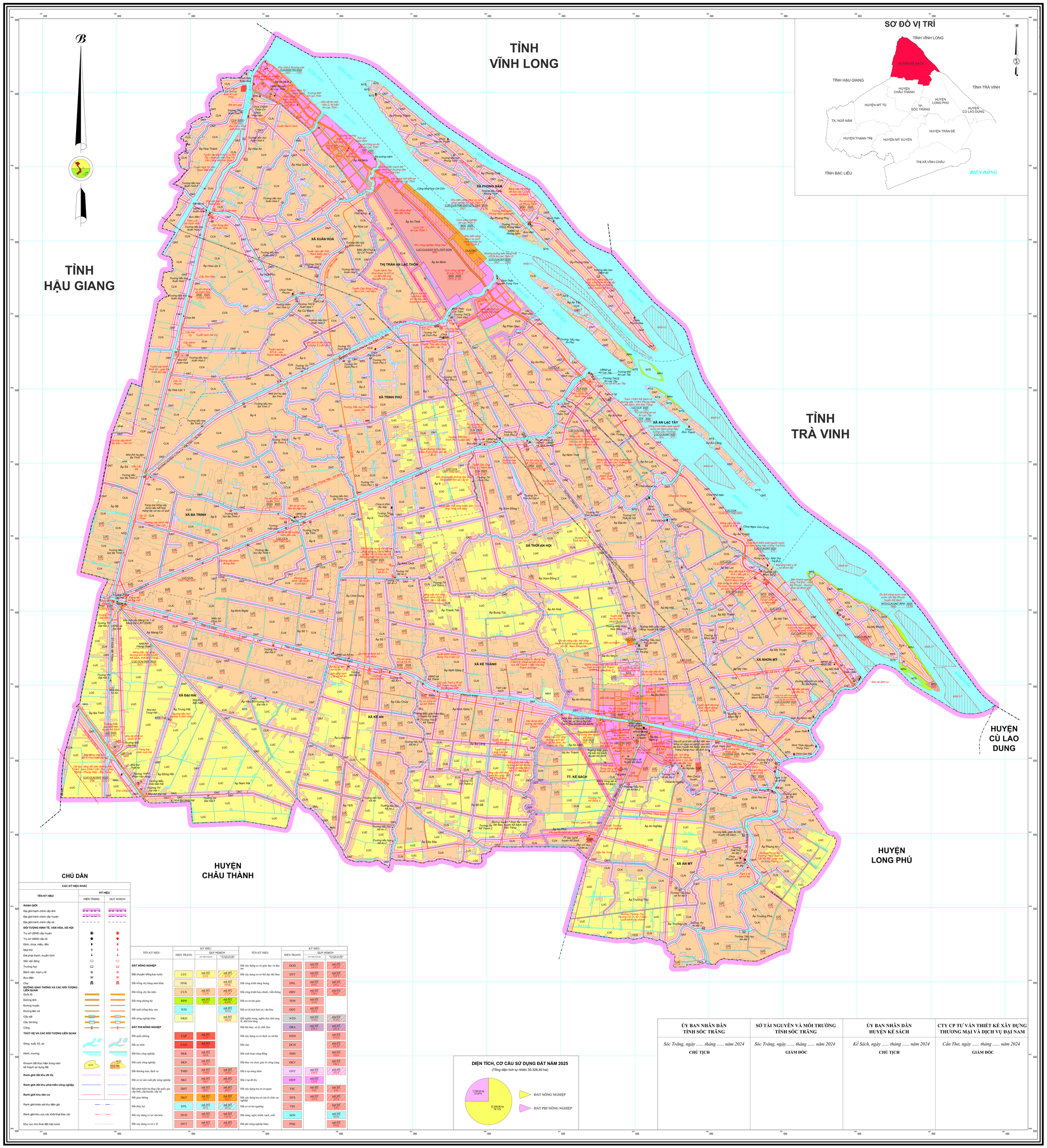
BẢN ĐỒ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025
HUYỆN KẾ SÁCH - TỈNH SÓC TRĂNG



CHÚ DẪN

CÁC KÝ HIỆU KHÁC

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH
RANH GIỚI		
Địa giới hành chính cấp tỉnh		
Địa giới hành chính cấp huyện		
Địa giới hành chính cấp xã		
ĐỐI TƯỢNG KINH TẾ, VĂN HÓA, XÃ HỘI		
Trụ sở UBND cấp huyện		
Trụ sở UBND cấp xã		
Đình, chùa, miếu, đền		
Nhà thờ		
Đài phát thanh, truyền hình		
Sân vận động		
Trường học		
Bệnh viện, trạm y tế		
Bưu điện		
Chợ		
ĐƯỜNG GIAO THÔNG VÀ CÁC ĐỐI TƯỢNG LIÊN QUAN		
Quốc lộ		
Đường tỉnh		
Đường huyện		
Đường liên xã		
Cầu sắt		
Cầu bê tông		
Cống		
THỦY HỆ VÀ CÁC ĐỐI TƯỢNG LIÊN QUAN		
Sông, suối, hồ, ao		
Kênh, mương		
Khoanh đất thực hiện trong năm kế hoạch sử dụng đất		
Ranh giới đất khu đô thị		
Ranh giới đất khu phát triển công nghiệp		
Ranh giới khu dân cư		
Ranh giới khảo sát khu điện gió		
Ranh giới khu vực các khối khai thác cát		
Khu vực cho thuê đất mặt nước		

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH	
		CẤP HUYỆN PHÂN BỔ	CẤP HUYỆN XÁC ĐỊNH BỔ SUNG
ĐẤT NÔNG NGHIỆP			
Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	mã HT LUC	mã HT LUC
Đất trồng cây hàng năm khác	HNK		mã HT HNK
Đất trồng cây lâu năm	CLN	mã HT CLN	mã HT CLN
Đất rừng phòng hộ	RPH	mã HT RPH	mã HT RPH
Đất nuôi trồng thủy sản	NTS		mã HT NTS
Đất nông nghiệp khác	NKH		mã HT NKH
ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP			
Đất quốc phòng	CQP	mã HT CQP	mã HT CQP
Đất an ninh	CAN	mã HT CAN	mã HT CAN
Đất khu công nghiệp	SKK	mã HT SKK	mã HT SKK
Đất cụm công nghiệp	SKN	mã HT SKN	mã HT SKN
Đất thương mại, dịch vụ	TMD	mã HT TMD	mã HT TMD
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	mã HT SKC	mã HT SKC
Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	mã HT DHT	mã HT DHT
Đất giao thông	DGT	mã HT DGT	mã HT DGT
Đất thủy lợi	DTL	mã HT DTL	mã HT DTL
Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	mã HT DVH	mã HT DVH
Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	mã HT DYT	mã HT DYT

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH	
		CẤP HUYỆN PHÂN BỔ	CẤP HUYỆN XÁC ĐỊNH BỔ SUNG
Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	mã HT DGD	mã HT DGD
Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	DTT	mã HT DTT	mã HT DTT
Đất công trình năng lượng	DNL	mã HT DNL	mã HT DNL
Đất công trình bưu chính, viễn thông	DBV	mã HT DBV	mã HT DBV
Đất cơ sở tôn giáo	TON	mã HT TON	
Đất có di tích lịch sử, văn hóa	DDT	mã HT DDT	
Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	mã HT NTD	mã HT NTD
Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	mã HT DRA	mã HT DRA
Đất xây dựng cơ sở dịch vụ xã hội	DXH		mã HT DXH
Đất chợ	DCH		mã HT DCH
Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH		mã HT DSH
Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV		mã HT DKV
Đất ở tại nông thôn	ONT	mã HT ONT	mã HT ONT
Đất ở tại đô thị	ODT	mã HT ODT	
Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	mã HT TSC	mã HT TSC
Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	mã HT DTS	mã HT DTS
Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN		mã HT TIN
Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON		mã HT SON
Đất phi nông nghiệp khác	PNK		mã HT PNK

DIỆN TÍCH, CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025
(Tổng diện tích tự nhiên 35.326,40 ha)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH SÓC TRĂNG	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH	CTY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐẠI NAM
Sóc Trăng, ngày ..... tháng ..... năm 2024	*Sóc Trăng, ngày ..... tháng ..... năm 2024*	*Kế Sách, ngày ..... tháng ..... năm 2024*	*Cần Thơ, ngày ..... tháng ..... năm 2024*
CHỦ TỊCH	**GIÁM ĐỐC**	**CHỦ TỊCH**	**GIÁM ĐỐC**

NGUỒN TÀI LIỆU
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2022 huyện Kế Sách
- Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Kế Sách
- Bản đồ kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Kế Sách

TỶ LỆ 1 : 25.000
1 cm trên bản đồ bằng 250m trên thực địa

500m 250 0 500 1000 1500 2000m

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG
Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Đại Nam